

Số: 780/QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày 19 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2019 của trường Cao đẳng Sơn La

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019;

Xét đề nghị của Phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 của trường Cao đẳng Sơn La (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổng hợp Hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị trực thuộc thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính tỉnh (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHTC-03b

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Minh

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Biểu số 2 - Ban hành kèm
theo Thông tư số
61/2017/TT-BTC ngày 15
tháng 6 năm 2017 của Bộ
Tài chính

Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

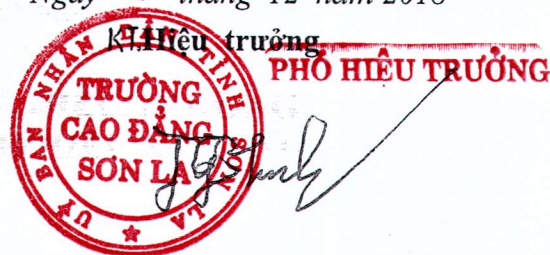
(Kèm theo Quyết định số 780/QĐ-CĐSL ngày 19/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Cao
đẳng Sơn La)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Tổng số thu sự nghiệp	
1.1	Số thu phí, lệ phí	
2.2	Số thu sự nghiệp khác	
2	Chi từ nguồn thu được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Chi nộp trả NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	63.566
1	Nghiên cứu khoa học	0
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	63.566
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	29.764
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	33.802

Ngày 19 tháng 12 năm 2018



Nguyễn Văn Minh

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 08/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La)

Đơn vị: Trường Cao đẳng Sơn La

(Nhiệm vụ chi NSNN 070)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền
I	Thu, chi, nộp ngân sách về phí, lệ phí, thu sự nghiệp:	
1	Thu phí, lệ phí (chưa bao gồm thu học phí, cấp bù học phí, thu dịch vụ và thu khác)	0
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại:	0
-	Chi cải cách tiền lương	0
-	Chi hoạt động khác	0
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước, chi phí thu	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước:	63.758.000.000
1	Kinh phí chi hoạt động thường xuyên:	29.764.000.000
2	Kinh phí chi hoạt động không thường xuyên:	33.802.000.000
3	Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	192.000.000

* Ghi chú:

1. Kinh phí chi hoạt động thường xuyên: Giao dự toán kinh phí thực hiện chi thường xuyên theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, số tiền: 29.764.000.000 đồng. Trong đó:

1.1. Chương 422, loại, khoản 093, số tiền: 26.560.000.000 đồng.

a. Dự toán trong định mức, số tiền: 1.575.000.000 đồng.

Dự toán năm đã bố trí đủ các nội dung chi theo quy định tại Điểm 4.2, khoản 4, Điều 2, Quy định ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016).

b. Dự toán ngoài định mức, số tiền: 24.985.000.000 đồng, bao gồm: Kinh phí tiền lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất tiền lương; Kinh phí tăng lương thường xuyên; Kinh phí hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương và chế độ khác theo quy định của Nhà nước.

1.2. Chương 422, loại, khoản 402, số tiền: 3.204.000.000 đồng.

a. Dự toán trong định mức: 0 đồng.

b. Dự toán ngoài định mức: 3.204.000.000 đồng.

1.3. Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017; Nghị định 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, bao gồm:

a. Nguồn thu ngân sách về phí, lệ phí, thu sự nghiệp: 3.847.000.000 đồng (Theo số liệu tạm tính. Xác định số liệu chính thức sau khi duyệt quyết toán ngân sách năm 2018 và tình hình thực hiện dự toán năm 2019)

b. Nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (Không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) trong dự toán chi năm 2019: 0 đồng

c. Nguồn ngân sách nhà nước bổ sung: 0 đồng.

2. Kinh phí chi không thường xuyên, số tiền: 33.802.000.000 đồng, chi các nội dung như sau:

a. Chương 422, loại, khoản 093, số tiền: 22.959.000.000 đồng.

- Kinh phí chi trợ cấp xã hội theo Quyết định 194/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: 2.362.000.000 đồng.

- Kinh phí chi chế độ hỗ trợ cho học sinh, sinh viên theo Nghị quyết 79/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, số tiền: 5.622.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, số tiền: 9.951.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ, số tiền: 3.130.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học tập theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ, số tiền: 194.000.000 đồng.

- Thanh toán khối lượng hoàn thành công trình xây dựng Câu lạc bộ - trung tâm dịch vụ sinh viên thuộc dự án Hoàn thiện cơ sở vật chất theo Quyết định điều chỉnh dự án số 2063/QĐ-UBND ngày 12/9/2011 của UBND tỉnh, số tiền: 1.700.000.000 đồng.

b. Chương 422, loại, khoản 402, số tiền: 10.843.000.000 đồng.

Chi đào tạo lưu học sinh nước CHDCND Lào, số tiền: 10.843.000.000 đồng.

Kinh phí chi trợ cấp xã hội, chế độ hỗ trợ cho HSSV, chi đào tạo học sinh Lào là số tạm tính. Căn cứ vào số học sinh, sinh viên chính thức được UBND tỉnh phê duyệt và thực tuyển năm 2019. Đơn vị lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định (Trường hợp thừa dự toán, Sở Tài chính không thực hiện việc thông báo dự toán. Trường hợp thiếu dự toán, Sở Tài chính trình Thường trực UBND tỉnh xem xét bổ sung dự toán).

Đơn vị dự toán phải báo cáo tiến độ, lập hồ sơ dự toán chi tiết, gửi Sở Tài chính thẩm định và khi có Công văn phối hợp kiểm soát chi ngân sách của Sở Tài chính gửi Kho Bạc nhà nước thì đơn vị mới được thực hiện rút dự toán.

3. Kinh phí tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2019, số tiền: 192.000.000 đồng để bố trí thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2019. *hwl*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh